

## BÁO CÁO

**Kết quả công tác năm 2021; nhiệm vụ trọng tâm năm 2022**  
**Ngành Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn**  
*(Phục vụ Hội nghị tổng kết ngành Tài nguyên và Môi trường năm 2021)*

### Phần thứ nhất

### ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2021

#### I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và môi trường về triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2021<sup>1</sup>, Ngay từ đầu năm, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn đã chủ động ban hành quyết định giao chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyên môn và xây dựng chương trình, kế hoạch công tác năm 2021, kế hoạch công tác từng tháng, quý bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra những giải pháp chỉ đạo quyết liệt nhiệm vụ công tác năm 2021 của Sở nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chỉ tiêu, kế hoạch đề ra<sup>2</sup>.

#### II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Thực hiện Quyết định số 382a/QĐ-UBND ngày 24/01/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Theo đó, Sở Tài nguyên và Môi trường được giao thực hiện 06 nhiệm vụ trọng tâm, đến nay Sở đã hoàn thành 06/06 nhiệm vụ, cụ thể như sau:

\* *Nhiệm vụ thứ nhất. Hoàn thành công tác lập kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) cấp tỉnh:* Thực hiện kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 24/8/2020 và kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 17/02/2021 của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Kế hoạch số 27/KH-STNMT ngày 26/02/2021 thực hiện nhiệm vụ trọng tâm về lập Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) cấp tỉnh; lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện. Theo đó, thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của UBND tỉnh giao, Sở đã tham mưu cho UBND ban hành văn bản đơn đốc các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố khẩn trương đăng ký nhu cầu sử dụng đất, làm cơ sở lập kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) cấp tỉnh<sup>3</sup>, đến

<sup>1</sup> Nghị quyết số 30NQ-HĐND ngày 14/12/2020 về mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2021; Quyết định số 2599/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Quyết định số 109/QĐ-BTNMT ngày 20/01/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Chương trình làm việc số 01/CTr-UBND ngày 05/01/2021 của UBND tỉnh năm 2021; Quyết định số 166/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh về nhiệm vụ giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển KT - XH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Quyết định số 382a/QĐ-UBND ngày 24/01/2021 của UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

<sup>2</sup> Quyết định số 379/QĐ-STNMT ngày 22/12/2020 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021; Chương trình làm việc số 43/CTr-STNMT ngày 11/1/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2021; Kế hoạch số 13/KH-STNMT ngày 29/01/2021 về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

<sup>3</sup> Công văn số 190/UBND-KT ngày 18/02/2021 của UBND tỉnh.

nay hoàn thiện hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) cấp tỉnh.

*Đánh giá:* Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

\* *Nhiệm vụ thứ 2. Đẩy mạnh cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu địa chính đối với các xã đã được tích hợp trên hệ thống với 10.000 thửa đất (đạt trên 95%):* Năm 2021, Sở đã chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai ban hành Kế hoạch số 69/KH-VPĐKĐĐ ngày 29/01/2021 cập nhật và vận hành cơ sở dữ liệu địa chính năm 2021, chỉ đạo các chi nhánh cập nhật cơ sở dữ liệu địa chính. Kết quả, đến thời điểm báo cáo đã cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu địa chính đối với các xã đã được tích hợp trên hệ thống được 27.943/10.000 thửa đất, đạt 279 % chỉ tiêu UBND tỉnh giao.

*Đánh giá:* Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

\* *Nhiệm vụ thứ 3. Hoàn thành công tác thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021 - 2030, điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất năm 2021:* Thực hiện Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 17/02/2021 của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Kế hoạch số 27/KH-STNMT ngày 26/02/2021 thực hiện nhiệm vụ trọng tâm về lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện. Theo đó, Sở đã tham mưu cho UBND tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định và tổ chuyên viên giúp việc Hội đồng thẩm định quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện<sup>4</sup>, kết quả năm 2021, Sở đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của 11/11 huyện, thành phố; đồng thời trình UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp huyện kỳ đầu (năm 2021) của quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện, làm căn cứ triển khai thực hiện các thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất và cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

*Đánh giá:* Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

\* *Nhiệm vụ thứ 4. Tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ được giao không để xảy ra sai sót, chậm tiến độ; bảo đảm tuân thủ đúng quy định của pháp luật và có chất lượng cao:* Sở đã ban hành văn bản chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở chấn chỉnh, nâng cao chất lượng trong giải quyết hồ sơ thuộc thẩm quyền; nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ được giao có chất lượng, không xảy ra sai sót, chậm tiến độ. Kết quả trong năm 2021, Sở được giao 245 nhiệm vụ trên phần mềm của UBND tỉnh (tiếp nhận mới 243 nhiệm vụ và 02 nhiệm vụ năm 2020 chuyển sang); đã phúc đáp 233 nhiệm vụ (đúng hạn 230 nhiệm vụ; quá hạn 03 nhiệm vụ), tiếp tục tham mưu thực hiện 12 nhiệm vụ (trong hạn).

*Đánh giá:* Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

\* *Nhiệm vụ thứ 5. Tham mưu cho Ban chỉ đạo giải quyết tranh chấp đất đai có nguồn gốc đất nông, lâm trường chỉ đạo thực hiện phương án sử dụng đất đã được phê duyệt bảo đảm chất lượng, hiệu quả:* Nhằm giải quyết tranh chấp đất đai có nguồn gốc đất nông, lâm trường trên địa bàn tỉnh, trong năm 2021, Sở đã tham mưu cho Ban Chỉ đạo giải quyết tranh chấp đất đai giữa các hộ gia đình, cá nhân với

---

<sup>4</sup> Quyết định số 2175/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 và Quyết định số 75/QĐ-HĐTĐ ngày 30/10/2020 của Hội đồng thẩm định.

các công ty lâm nghiệp (Ban chỉ đạo 1546) ban hành Kế hoạch số 68/KH-BCĐ1546 ngày 05/5/2021 và Thông báo số 116/TB-BCĐ1546 ngày 11/6/2021 tổ chức thực hiện kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng đất của các công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, kết quả đã tổ chức được 07 cuộc kiểm tra, sau kiểm tra, tiếp tục tham mưu ban hành văn bản đôn đốc các huyện liên quan, các công ty lâm nghiệp thực hiện công tác giải quyết tranh chấp, lấn chiếm đất đai các công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh và khẩn trương triển khai 32/34 Phương án sử dụng đất công ty lâm nghiệp bàn giao về địa phương đã được UBND tỉnh phê duyệt. Ngoài ra, thực hiện đôn đốc UBND cấp huyện, đơn vị thi công Dự án đo đạc đất nông, lâm trường giai đoạn 2 triển khai 32/34 Phương án sử dụng đất công ty lâm nghiệp bàn giao về địa phương đã được UBND tỉnh phê duyệt.

*Đánh giá:* Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

*\* Nhiệm vụ thứ 6. Kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh giải quyết khó khăn vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm của tỉnh đáp ứng yêu cầu, tiến độ của Chủ đầu tư:*

Hàng tháng Sở đã tổ chức họp với các sở, ngành và UBND cấp huyện để xem xét, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh trên cơ sở tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng của các huyện, thành phố. Kết quả năm 2021, Sở đã đề xuất UBND tỉnh xem xét giải quyết vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng đối với 209 dự án, trong đó có 136 Dự án đầu tư công và 73 Dự án vốn ngoài ngân sách.

*Đánh giá:* Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

### **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUNG**

#### **1. Xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý tài nguyên và môi trường**

Bám sát các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh, Sở đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành 08 văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực đất đai, đo đạc bản đồ và bảo vệ môi trường.

*(Chi tiết tại phụ lục 01 kèm theo)*

#### **2. Công tác cải cách hành chính**

Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở là 98 TTHC, trong đó đưa ra thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông là 92 TTHC (mức độ 2 là 26 TTHC, mức độ 3 là 40 TTHC, mức độ 4 là 32 TTHC), Sở đã rà soát trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt cắt giảm thời gian thực hiện đối với 14 TTHC, trong đó: Cấp tỉnh: Cắt giảm thời hạn giải quyết đối với 13 thủ tục hành chính, tổng thời gian cắt giảm 103/344 ngày, tỷ lệ cắt giảm: 29,94%; Cấp huyện: cắt giảm thời hạn giải quyết đối với 01 thủ tục hành chính, tổng thời gian cắt giảm 03/10 ngày, tỷ lệ cắt giảm: 30%. Lựa chọn, đề xuất 11 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết thực hiện theo cơ chế “4 tại chỗ”, toàn bộ quy trình giải quyết TTHC đều được công bố công khai trên cổng dịch vụ công quốc gia, cổng dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử của tỉnh và trang thông tin điện tử của Sở để phục vụ việc tra cứu, nộp hồ sơ của người dân và doanh nghiệp. Tổng số TTHC đã giải quyết trong năm, là

37.472 hồ sơ (cấp tỉnh 33.516 hồ sơ, cấp huyện 3.956 hồ sơ), đã trả kết quả đúng hạn là 35.859 hồ sơ chiếm 95,7% tổng số hồ sơ đã giải quyết.

*(Chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo).*

### **3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư, phòng chống tham nhũng**

Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư, phòng chống tham nhũng tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. Năm 2021, đã hoàn thành thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về lĩnh vực đất đai, tài nguyên nước và bảo vệ môi trường đối với 28 đơn vị (cấp tỉnh 04 đơn vị, cấp huyện 24 đơn vị) và kiểm tra 231 đơn vị (cấp tỉnh 20 đơn vị, cấp huyện 211 đơn vị), qua thanh tra, kiểm tra đã lập biên bản vi phạm hành chính, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường đối với 95 tổ chức, cá nhân.

*(Chi tiết tại Phụ lục 03 kèm theo)*

Tổ chức tiếp công dân định kỳ và xử lý đơn thư theo quy định; trong năm đã tiếp 288 lượt công dân (cấp tỉnh 84 lượt, cấp huyện 204 lượt); tiếp nhận 811 đơn (cấp tỉnh 86 đơn, cấp huyện 725 đơn), trong đó số đơn thuộc thẩm quyền là 737 đơn, đã giải quyết xong 656 đơn, chuyển cấp có thẩm quyền 74 đơn.

## **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHUYÊN NGÀNH**

*(Chi tiết tại Phụ lục 04, 05 kèm theo)*

### **1. Lĩnh vực quản lý đất đai**

Năm 2021, Sở đã tập trung tham mưu trình UBND tỉnh ban hành 136 quyết định thu hồi, giao đất, trong đó có 99 quyết định giao đất, thu hồi đất cho 99 tổ chức, diện tích 90,18 ha; 28 quyết định cho 16 tổ chức thuê đất, diện tích 142,15 ha và 09 quyết định điều chỉnh diện tích giao đất, chuyển hình thức nộp tiền thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; phê duyệt giá đất cụ thể 33 dự án; cấp giấy chứng nhận lần đầu được 121 thửa cho tổ chức và 4.519 thửa cho hộ gia đình, cá nhân theo Kế hoạch số 70/KH-UBND của UBND tỉnh, lũy kế từ khi triển khai kế hoạch đến nay đã đăng ký đất đai được 599/822 thửa cho tổ chức, đạt 72,9 % và 14.652/430.000 thửa cho hộ gia đình, cá nhân, đạt 3,4 % kế hoạch giao. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức được 174/150 Giấy, đạt 116% chỉ tiêu UBND tỉnh giao; cấp cho hộ gia đình, cá nhân được 13.849/8.200 Giấy, đạt 168,9% chỉ tiêu UBND tỉnh giao.

Xác nhận biến động trên trang 4 của Giấy chứng nhận đã cấp được 15.357 Giấy cho hộ gia đình, cá nhân; 43 Giấy cho tổ chức. Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký biện pháp đảm bảo bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được 114 hồ sơ của tổ chức và 11.061 hồ sơ của hộ gia đình, cá nhân; chuyển thông tin xác định nghĩa vụ sang cơ quan thuế được 137 hồ sơ của tổ chức, 16.086 hồ sơ của hộ gia đình, cá nhân; cung cấp 1.323 lượt thông tin cho tổ chức, cá nhân; tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất với diện tích là 20.319 m<sup>2</sup> tổng số tiền thu được là 387.380 triệu đồng<sup>5</sup>.

<sup>5</sup> 06 khu đất với tổng diện tích là 20.319 m<sup>2</sup> gồm: 47 ô đất thuộc lô N17, N18 (khu 172 ô); 29 ô thuộc lô N27; 61 ô Lô N25, N26 (khu 172 ô); 39 ô thuộc lô N23 (khu 200 ô); 72 ô đất thuộc Lô N26, N27, N28 tại Khu tái định cư và dân cư Nam thành phố Lạng Sơn; Lô M3, Cụm công nghiệp địa phương số 2 xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc.

Tổ chức Hội nghị tập huấn, triển khai Nghị Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 và Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ cho cán bộ các Sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố thu hút hơn 100 người tham gia.

## **2. Lĩnh vực đo đạc, bản đồ và viễn thám**

Tham mưu cho UBND tỉnh chương trình làm việc giữa UBND tỉnh Lạng Sơn với Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam xem xét về tiến độ, kết quả thực hiện Kết luận Thanh tra Chính phủ về chấp hành pháp luật trong quản lý và sử dụng đất đai tại Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam. Hoàn thành báo cáo tình hình, kết quả thực hiện dự án Tổng thể về công tác đo đạc lập bản đồ địa chính, cấp Giấy CNQSD đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và dự án đất nông, lâm trường.

Kiểm tra hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động đo đạc của 02 đơn vị<sup>6</sup>; thẩm định phương án thi công trích đo địa chính, đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính 05 công trình, dự án phục vụ giải phóng mặt bằng; kiểm tra sản phẩm trích đo địa chính phục vụ cho công tác thu hồi, giao đất, cho thuê đất, giải phóng mặt bằng cho 110 công trình; trích đo được 2.043 thửa đất, diện tích 627,67 ha; trích lục được 10.644 thửa đất, diện tích 2.322,61 ha.

## **3. Lĩnh vực tài nguyên nước, khoáng sản**

Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt điều chỉnh danh mục vùng phải đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn<sup>7</sup>; phê duyệt khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn<sup>8</sup>; kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (đợt 1) năm 2021<sup>9</sup> và phê duyệt bổ sung khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (lần 1)<sup>10</sup>; thực hiện công bố danh mục vùng phải đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và báo cáo UBND tỉnh kết quả triển khai thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Trong năm, trình UBND tỉnh cấp 41 giấy phép tài nguyên nước và 03 giấy phép hoạt động khoáng sản; phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, khoáng sản với tổng số tiền phê duyệt là 86.808,6 triệu đồng; phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt 06 công trình; thẩm định xác nhận trữ lượng khoáng sản đối với 07 mỏ; xác nhận đăng ký khai thác nước dưới đất được 49 công trình.

Hoàn thành báo cáo đánh giá hiện trạng về mức độ sử dụng, hiệu quả của thông tin, tài liệu địa chất, khoáng sản phục vụ lập Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản và tình hình quản lý hoạt động khai thác, sử dụng đá làm vật

<sup>6</sup> Công ty CP tư vấn xây dựng Lạng Sơn; Văn phòng Đăng ký đất đai.

<sup>7</sup> Quyết định số 775/QĐ-UBND ngày 10/4/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh danh mục vùng phải đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

<sup>8</sup> Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 10/5/2021 của UBND tỉnh phê duyệt khu vực cấm hoạt động khoáng sản, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

<sup>9</sup> Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 06/4/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (đợt 1) năm 2021.

<sup>10</sup> Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt bổ sung khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Phối hợp với đơn vị tư vấn triển khai lập Phương án tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và triển khai thực hiện dự án điều tra, đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của các sông, hồ là nguồn nước nội tỉnh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các ngành chức năng, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra đối với tài nguyên nước, khoáng sản; ngăn chặn, kịp thời các vi phạm pháp luật trong hoạt động khoáng sản, đất san lấp trái phép theo thẩm quyền, nghiêm túc thực hiện trách nhiệm bảo vệ khoáng sản đất san lấp, đá vôi chưa khai thác.

#### **4. Lĩnh vực môi trường**

Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành bộ đơn giá sản phẩm quan trắc và phân tích môi trường trên địa bàn tỉnh và triển khai thực hiện Chương trình quan trắc đợt I, II năm 2021. Hoàn thành báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện quan trắc môi trường tỉnh Lạng Sơn năm 2020; tình hình quản lý nguồn thải và hiện trạng cơ sở dữ liệu về nguồn thải trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; triển khai thực hiện công tác quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch của UBND tỉnh về Quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch của UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Ban hành Kế hoạch triển khai và biên tập Sổ tay hướng dẫn thực hiện bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh, đồng thời; tổ chức tập huấn thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng NTM tại các xã được 09 lớp với tổng số gần 900 người tham dự. Ban hành Kế hoạch triển khai phổ biến, tuyên truyền thực hiện Luật Bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và tổ chức Hội nghị tập huấn theo hình thức trực tuyến với sự tham gia của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Hiệp Hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh; UBND các huyện, thành phố, các xã, phường thuộc các huyện thành phố và đại diện một số doanh nghiệp với tổng số hơn 700 người tham dự. Phối hợp tổ chức phát động phong trào thu gom rác thải tại 03 khu du lịch<sup>11</sup>; tham gia hỗ trợ tập huấn tuyên truyền bảo vệ môi trường năm 2021 được 10 lớp với tổng số hơn 1.800 người tham dự<sup>12</sup>. Tổ chức 2 lớp đào tạo nghiệp vụ bảo vệ môi trường trong kinh doanh xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng trên địa bàn tỉnh cho 199 cán bộ, nhân viên trực tiếp kinh doanh xăng dầu, khí hóa lỏng.

Ban hành kế hoạch và tổ chức tuyên truyền các hoạt động hưởng ứng: Ngày Đất ngập nước Thế giới năm 2021; Ngày Nước thế giới, Ngày Khí tượng thế giới năm 2021; Ngày Quốc tế Đa dạng sinh học năm 2021; Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn năm 2021 tại xã Vũ Lễ, huyện Bắc Sơn; ...với sự hưởng ứng của đông đảo các tầng lớp nhân dân và các cơ quan, đoàn thể trên địa bàn tỉnh. Xây dựng Kế

<sup>11</sup> Mẫu Sơn, huyện Lộc Bình, Đồng Lâm, huyện Hữu Lũng, xã Quỳnh Sơn, huyện Bắc Sơn

<sup>12</sup> Do Hội Cựu chiến binh tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Phụ nữ tỉnh, Hội người cao tuổi tỉnh, Công ty TNHH MTV than Na Dương tổ chức.

hoạch triển khai Đề án “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống rác thải nhựa giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh.

Trình UBND tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của 07 dự án, phê duyệt điều chỉnh báo cáo ĐTM của 12 dự án cải tạo mở rộng bệnh viện tuyến huyện và tuyến tỉnh, xác nhận Kế hoạch bảo vệ môi trường 04 dự án, cấp mới 05 và cấp lại 01 sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại; hoàn thành kiểm tra việc vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải của 03 dự án và hoàn thành xác nhận việc thực hiện công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của 01 dự án. Tại cấp huyện đã tổ chức thẩm định, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường được 81 hồ sơ. Chủ trì tổ chức giám sát xả thải các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường đối với 12 cơ sở hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ.

Quản lý, vận hành 04 trạm quan trắc môi trường tự động tại 04 huyện, thành phố (Cao Lộc, Chi Lăng, Hữu Lũng, thành phố Lạng Sơn) và quản lý việc kết nối, truyền nhận dữ liệu 03 Trạm quan trắc tự động, liên tục của 03 đơn vị Nhà máy xi măng Đồng Bành, Công ty Nhiệt điện Na Dương, Công ty Than Na Dương là các cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường phục vụ cho việc giám sát xả thải, kiểm tra xử lý vi phạm hành chính; định kỳ báo cáo Trung tâm quan trắc môi trường miền Bắc và Tổng cục môi trường để đánh giá chất lượng môi trường.

### **5. Lĩnh vực khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; đa dạng sinh học**

*Công tác khí tượng thủy văn:* Trình UBND tỉnh dự thảo Kế hoạch của Tỉnh ủy triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 25/9/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khí tượng thủy văn đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai; xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua: “Chủ động phòng, chống thiên tai, xây dựng cộng đồng an toàn” giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn tỉnh và kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống phòng chống thiên tai; tham gia đoàn đoàn công tác của Tổng cục Khí tượng thủy văn tiến hành khảo sát, đánh giá ảnh hưởng của Dự án cáp treo Mẫu Sơn đến hoạt động Trạm khí tượng Mẫu Sơn.

*Về công tác biến đổi khí hậu:* Dự thảo Báo cáo của UBND tỉnh tổng kết tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016 - 2020; hoàn thành báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 127-KH/TU ngày 24/02/2020 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 56-KL/TW ngày 23/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường và triển khai thực hiện nhiệm vụ “Tuyên truyền nâng cao nhận thức và năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn”.

*Về lĩnh vực đa dạng sinh học:* Dự thảo báo cáo của UBND tỉnh tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án ngăn ngừa và kiểm soát sinh vật ngoại lai xâm hại ở Việt Nam đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh; ban hành văn bản đẩy mạnh thực thi pháp luật và tuyên truyền, phổ biến công tác bảo tồn đa dạng sinh học và các loài

hoang dã và phối hợp với Công an tỉnh khảo sát đánh giá công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; công tác quản lý nhà nước về đa dạng sinh học.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

Trước diễn biến phức tạp của dịch Covid - 19. Năm 2021 Sở Tài nguyên và Môi trường đã chỉ đạo các phòng, đơn vị thực hiện nghiêm túc các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19. Tiếp tục chủ động thực hiện "mục tiêu kép" vừa triển khai các biện pháp phòng chống dịch Covid vừa thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của ngành tài nguyên và môi trường. Chủ động đề xuất, tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh các biện pháp thiết thực, tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng; bảo vệ môi trường; quản lý tài nguyên nước, khoáng sản. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư được tăng cường, thực hiện kiên quyết việc xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, môi trường đã từng bước đưa ngành tài nguyên và môi trường hoạt động có hiệu quả, chặt chẽ đúng pháp luật.

Lãnh đạo Sở chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ rõ ràng, quyết liệt, có kiểm tra đôn đốc, thường xuyên nhắc nhở tình hình thực hiện các nhiệm vụ của Sở tại các cuộc họp giao ban hàng tuần và hàng tháng, từ đó đã tạo sự chuyển biến, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao. Các văn bản chỉ đạo điều hành, thông báo kết luận cơ bản chỉ rõ việc, lãnh đạo phụ trách, phòng chủ trì, phối hợp và thời gian hoàn thành. Ổn định tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, qua đó tinh thần trách nhiệm, hiệu quả công tác của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từng bước được nâng lên.

Chủ động phối kết hợp chặt chẽ với Bộ Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố trong thực hiện nhiệm vụ được giao; tham gia đóng góp ý kiến đầy đủ, đúng thời gian quy định khi các cơ quan liên quan có yêu cầu. Bằng nhiều biện pháp, Sở đã tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao năm 2021 góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh theo kế hoạch UBND tỉnh đã đề ra.

#### **2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

##### **2.1. Tồn tại, hạn chế**

Công tác quản lý nhà nước về các lĩnh vực tài nguyên và môi trường của tỉnh tuy đã có nhiều chuyển biến, song vẫn còn những khó khăn, hạn chế. Việc sử dụng đất không đúng mục đích, để đất bị lấn, chiếm không đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt diễn ra phổ biến; Công tác xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính các dự án đo đạc còn chậm được tiến độ. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu, bảo vệ đa dạng sinh học và viễn thám chưa có kết quả rõ nét. Công tác bảo vệ môi trường chưa chặt chẽ giữa các cấp còn để xảy ra tình trạng xả thải vào môi trường chưa kịp thời khắc phục, chấn chỉnh; báo cáo ĐTM, cam kết bảo vệ môi trường chưa thực sự chất lượng trong việc giám sát về ô nhiễm môi trường. Chưa giải



quyết cơ bản tranh chấp đất đai có nguồn gốc từ các nông lâm trường trên địa bàn tỉnh. Qua các kết luận thanh tra, kiểm tra đối với các lĩnh vực ngành còn có sai phạm, thiếu sót dưới nhiều hình thức khác nhau, nhất là lĩnh vực đất đai.

## **2.2. Nguyên nhân**

### *a) Nguyên nhân khách quan*

Cơ chế, chính sách về lĩnh vực tài nguyên và môi trường còn nhiều bất cập, chậm được sửa đổi, ban hành, khó khăn cho công tác quản lý ảnh hưởng đến hiệu quả công tác. Việc lãnh đạo, chỉ đạo ở cấp cơ sở có nơi chưa kịp thời, chưa đồng bộ và thiếu chủ động, quyết liệt trong thực thi trách nhiệm, quyền hạn quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn; ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật, kỷ cương chưa nghiêm. Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân trong việc tham gia quản lý, bảo vệ tài nguyên, môi trường chưa mạnh mẽ, nhận thức của một bộ phận người dân, doanh nghiệp về chính sách, pháp luật tài nguyên và môi trường còn nhiều hạn chế.

Là năm tập trung xây dựng nhiều chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và dành nhiều thời gian cho tổ chức thực hiện bầu cử Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Đồng thời, dịch bệnh Covid 19 bùng phát nặng nề ảnh hưởng đến hoạt động của Sở.

### *b) Nguyên nhân chủ quan*

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Lãnh đạo cơ quan, đơn vị có lúc chưa thật quyết liệt, sâu sát; công tác kiểm tra, đôn đốc chưa được thường xuyên, liên tục; khối lượng công việc lớn, biến chế được giao ít. Theo đề án số 18/ĐA-UBND ngày 22/5/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn quy định số lượng cấp phó các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh thì Sở Tài nguyên và Môi trường được bố trí không quá 04 cấp phó, tuy nhiên trong 11 tháng đầu năm 2021, Sở mới được bố trí 02 Phó Giám đốc Sở do đó được ảnh hưởng trực tiếp đến chỉ đạo điều hành và hoạt động của Sở. Bên cạnh đó một số công chức, viên chức ý thức trách nhiệm chưa cao, năng lực công tác và trình độ chuyên môn nghiệp vụ còn hạn chế, thiếu tính chủ động; phương pháp làm việc chưa thật sự đổi mới, linh hoạt, khoa học, còn nặng về xử lý sự vụ, giải quyết tình thế, chưa chủ động gắn kết với thực hiện các nhiệm vụ dài hạn của ngành tài nguyên và môi trường dẫn tới chất lượng, hiệu quả được giao còn hạn chế.

Trong năm 2021, khối lượng công việc lớn, phức tạp, nhiều nhiệm vụ quan trọng có tính thời điểm, chưa có tiền lệ như: Lần đầu tham gia lập Quy hoạch tỉnh; Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, chuyển đổi số...

## **Phần thứ hai**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2022**

Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, triển khai có hiệu quả chủ đề năm 2022 là **“Siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, quyết liệt hành động, sáng tạo bút phá”**. Mục tiêu của ngành tài nguyên và môi trường Lạng Sơn là tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của Chính phủ,

Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và của Bộ Tài nguyên và môi trường. Đồng thời Sở Tài nguyên và Môi trường tập trung tham mưu cho tỉnh tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy hoạch về quản lý tài nguyên và môi trường; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đất đai, bảo vệ môi trường; đẩy mạnh cải cách hành chính; chuyển đổi số; kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao năng lực quản lý nhà nước từ tỉnh đến cơ sở; tăng cường kỷ luật, kỷ cương của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ; phối hợp chặt chẽ với các Sở, Ban ngành và UBND các huyện, thành phố kịp thời giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường; phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ năm 2022, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của tỉnh.

## **I. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

Sở tập trung chỉ đạo thực hiện hoàn thành tốt 05 nhiệm vụ trọng tâm đã đăng ký với UBND tỉnh, cụ thể:

**1. Đẩy mạnh cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu địa chính đối với các xã đã được tích hợp trên hệ thống được 15.000 thửa đất.**

**2. Hậu kiểm, xử lý vi phạm các đơn vị đã được thanh tra giai đoạn 2019-2021 về công tác chấp hành pháp luật đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản và bảo vệ môi trường.**

**3. Thực hiện phát triển công nghệ số (Chuyển đổi số) phục vụ quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện theo Quyết định số 2178/QĐ-TTg ngày 21/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ.**

**4. Thực hiện tổng hợp trình Bảng giá đất điều chỉnh (lần 3) của tỉnh giai đoạn 2020-2024.**

**5. Thực hiện điều tra đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai; điều tra đánh giá ô nhiễm đất; điều tra, phân hạng đất nông nghiệp theo kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 05/3/2015 của UBND tỉnh và thông báo số 258/TB-UBND ngày 17/5/2021 của UBND tỉnh.**

## **II. VỀ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHUNG**

### **1. Về cơ chế, chính sách pháp luật về tài nguyên và môi trường**

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên môi trường; tiếp tục rà soát, tham mưu hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy hoạch về quản lý tài nguyên và môi trường theo thẩm quyền.

### **2. Công tác cải cách hành chính**

Tập trung vào công tác cải cách hành chính trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, tiếp tục rà soát kiến nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm thời gian, giấy tờ thủ tục hành chính; tuyên truyền đẩy mạnh tới người dân và doanh nghiệp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 (phần đầu đạt trên 30% trong tổng số hồ sơ tiếp nhận) và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

Thực hiện phát triển công nghệ số (Chuyển đổi số) phục vụ quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường kết nối liên thông với các hệ thống

thông tin, cơ sở dữ liệu của các sở, ban, ngành, địa phương theo Quyết định số 2178/QĐ-TTg ngày 21/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

### **3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư, phòng chống tham nhũng**

Thực hiện tiếp công dân theo quy chế; giải quyết đơn thư thuộc thẩm quyền Giám đốc Sở và của Chủ tịch UBND tỉnh.

Tiến hành thanh tra, kiểm tra đột xuất và theo kế hoạch; thẩm tra, xác minh, đề xuất giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, đề nghị, phản ánh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đạt trên 90%. Hậu kiểm 100% các kết luận thanh tra về việc chấp hành pháp luật đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản và bảo vệ môi trường giai đoạn 2019-2021.

Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, lãnh đạo Sở, các tổ chức đoàn thể, Ban Thanh tra nhân dân về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

## **III. VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THEO LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHUYÊN NGÀNH**

### **1. Lĩnh vực quản lý đất đai; đo đạc, bản đồ và viễn thám**

Tập trung tham mưu góp ý Luật đất đai (sửa đổi) và xây dựng cơ chế, chính sách triển khai Luật đất đai năm 2013.

Tiếp tục rà soát phương án Phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện; Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021 - 2025) cấp tỉnh; tham mưu điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đến năm 2030 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh và KHSD đất 5 năm cấp tỉnh.

Tham mưu giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trên địa bàn, nhất là các dự án trọng điểm; quy hoạch, hình thành các quỹ đất sạch để thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội. Ban hành Bảng giá đất điều chỉnh (lần 3) của tỉnh giai đoạn 2020-2024; Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện; phê duyệt danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác năm 2023; Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh. Tham mưu kiểm soát chặt chẽ việc đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật. Rà soát kỹ các hợp đồng thuê đất, tránh thất thu cho ngân sách nhà nước.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 32/QĐ-TTg Ngày 07/01/2020, của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh hiện do các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp không thuộc diện sắp xếp lại theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ, ban quản lý rừng và các tổ chức sự nghiệp khác, hộ gia đình, cá nhân sử dụng; Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ về ổn định dân cư tự do và quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường. Trong đó, tập trung tham mưu cho Ban Chỉ đạo

giải quyết tranh chấp đất đai giữa người dân với các Công ty lâm nghiệp và thực hiện Phương án sử dụng đất các công ty bàn giao về địa phương.

Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện các nhiệm vụ của địa phương thực hiện Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 26/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hoàn chỉnh việc đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy CNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai cho các huyện biên giới”.

Triển khai Luật Đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và Chiến lược phát triển viễn thám quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 trên địa bàn tỉnh.

## **2. Lĩnh vực tài nguyên nước, khoáng sản**

Phối hợp thực hiện đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025 và thực hiện công tác điều tra cơ bản về tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo Quyết định số 1383/QĐ-TTg ngày 04/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Tăng cường quản lý bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật khoáng sản, tài nguyên nước; quản lý chặt chẽ hoạt động hành nghề khoan nước trái phép trên địa bàn; phối hợp trong việc xác định vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt, phòng chống ô nhiễm nguồn nước; xây dựng kế hoạch, phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước sông.

## **3. Lĩnh vực bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học; khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu**

Tập trung triển khai Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn.

Tham mưu xây dựng Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí cấp tỉnh và thực hiện những nhiệm vụ về kiểm soát ô nhiễm môi trường khác theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường 2020.

Thực hiện chương trình quan trắc môi trường tỉnh Lạng Sơn năm 2022.

Tiếp tục phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch số 127-KH/TU ngày 24/02/2020 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 56-KL/TW ngày 23/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường và đề án tuyên truyền nâng cao nhận thức và năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2022.

Xây dựng kế hoạch của UBND tỉnh tổ chức thực hiện Đề án: Kiểm kê, quan trắc, lập báo cáo và xây dựng cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2067/QĐ-TTg ngày 08/12/2021.

## **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc chủ đề năm 2022, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác quản lý nhà nước lĩnh vực tài nguyên và môi trường góp phần xây dựng bộ máy liêm chính, hành động, phục vụ người dân và doanh nghiệp.**

2. Tập trung quản lý hiệu quả tài nguyên đất đai; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về đất đai, môi trường, tài nguyên khoáng sản; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và người dân; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm về lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

3. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành. Tiếp tục nâng cao, phát huy tinh thần và trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, chấn chỉnh việc thực hiện nhiệm vụ. Chú trọng nâng cao chất lượng tham mưu của các phòng, đơn vị; nâng cao nhận thức, thái độ, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức; viên chức, người lao động không để chậm hện các nhiệm vụ tinh giao và trả lời hướng dẫn các khó khăn của doanh nghiệp kịp thời đúng hện .

4. Tiếp tục phối hợp với các Sở, ban ngành, các tổ chức đoàn thể và UBND các huyện, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên môi trường; tiếp tục rà soát, tham mưu hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy hoạch về quản lý tài nguyên và môi trường theo thẩm quyền.

5. Kịp thời xây dựng ban hành các chương trình, kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị Quyết, Kế hoạch, Chương trình của UBND tỉnh, của Bộ Tài nguyên và môi trường.

6. Tiếp tục triển khai thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số trọng tâm là tuyên truyền đẩy mạnh tới người dân và doanh nghiệp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và số hóa cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường phục vụ xây dựng cổng thông tin dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Lạng Sơn.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2021, phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 của ngành Tài nguyên và môi trường tỉnh Lạng Sơn./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo Sở;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng TN&MT các huyện, thành phố;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Bùi Văn Côi**